

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành
Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh**

**BAN CHẤP HÀNH LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-UB ngày 21/02/1986 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cho phép thành lập Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật (gọi tắt là Liên hiệp Hội) TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1309/QĐ-LHHVN ngày 19/12/2019 của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam về việc công nhận Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ VII (2019-2024);

Căn cứ kết luận tại Hội nghị Ban Chấp hành Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh ngày 29/6/2020 thông qua Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Ông Tổng Thư ký Liên hiệp Hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Ông Tổng Thư ký, Ban Chấp hành Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh, các Hội thành viên, đơn vị trực thuộc và đơn vị thành viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VP.



GS.TS Nguyễn Văn Phước



**LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC
VÀ KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chấp hành

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

Khóa VII, nhiệm kỳ 2019 - 2024

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 36/QĐ-LHH ngày 31/7 /2020
của Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh)*

Quy chế này quy định trách nhiệm và quyền hạn của Ban Chấp hành, của ủy viên Ban Chấp hành Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Liên hiệp Hội), của cơ quan Liên hiệp Hội đối với Ban Chấp hành; nguyên tắc làm việc, phương thức hoạt động của Ban Chấp hành để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Liên hiệp Hội.

Chương I

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Trách nhiệm, quyền hạn của Ban Chấp hành

1. Ban Chấp hành do Đại hội đại biểu Liên hiệp Hội bầu ra, là cơ quan lãnh đạo của Liên hiệp Hội giữa hai kỳ Đại hội.
2. Chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai toàn bộ hoạt động của Liên hiệp Hội giữa hai kỳ Đại hội.
3. Bầu Ban Thường vụ và Ban Kiểm tra; bầu Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký, Trưởng ban Kiểm tra. Khi cần thiết, Ban Chấp hành có thể miễn nhiệm các chức danh bầu cử của Ban Chấp hành.
4. Quyết định chương trình công tác toàn khóa và hàng năm của Liên hiệp Hội, kiểm điểm việc thực hiện chương trình công tác toàn khóa và hàng năm; chuẩn bị các văn kiện, những vấn đề về nhân sự đại hội khóa tiếp theo và quyết định việc triệu tập đại hội;
5. Biểu quyết thông qua các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành: Nghị quyết các kỳ họp Ban Chấp hành, quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Hội, quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, của Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra Liên hiệp Hội...
6. Có quyền kết nạp Hội thành viên xin gia nhập Liên hiệp Hội, chấp thuận Hội thành viên xin ra khỏi Liên hiệp Hội; có quyền quyết định việc bổ sung, thay thế, miễn nhiệm ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Kiểm tra (hoặc ủy nhiệm cho Ban Thường vụ thực hiện, sau đó Ban Thường vụ báo cáo Ban Chấp hành tại kỳ họp gần nhất).



7. Chỉ đạo, kiểm tra hoạt động của các Hội thành viên, các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc; giải quyết các vấn đề có liên quan theo đề nghị của Ban Thường vụ.

Điều 2. Trách nhiệm, quyền hạn của ủy viên Ban Chấp hành

1. Thông qua cương vị công tác của mình, ủy viên Ban Chấp hành có trách nhiệm thực hiện các nghị quyết, chương trình công tác, nhiệm vụ của Liên hiệp Hội.

2. Tham gia các cuộc họp của Ban Chấp hành: Chuẩn bị tham luận, thảo luận đóng góp ý kiến và biểu quyết thông qua các nghị quyết của Ban Chấp hành; đề xuất bổ sung chương trình hội nghị và các nội dung cần thảo luận trong Ban Chấp hành.

3. Thảo luận, đóng góp ý kiến xây dựng chương trình công tác của Ban Chấp hành, xây dựng nội dung các hội nghị Ban Chấp hành và các quyết nghị tập thể của Ban Chấp hành.

4. Thực hiện quyền đại diện Hội thành viên, tổ chức, cơ quan nơi mình được cử làm đại diện.

5. Triển khai và thực hiện các nghị quyết của Ban Chấp hành tại Hội thành viên, tổ chức, cơ quan nơi mình được cử làm đại diện. Thực hiện các nghị quyết của Ban Chấp hành và các nhiệm vụ do Ban Thường vụ phân công.

6. Cung cấp thông tin, phản ánh tình hình hoạt động của Hội thành viên, tổ chức, cơ quan nơi mình được cử làm đại diện. Thường xuyên trao đổi, chia sẻ thông tin liên quan đến các hoạt động của Liên hiệp Hội, các Hội thành viên với các ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực góp phần đổi mới hoạt động của Ban Chấp hành và hệ thống Liên hiệp Hội.

7. Được quyền yêu cầu cung cấp thông tin, đề xuất các vấn đề liên quan đến tổ chức và hoạt động của Hội thành viên, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, Ban Chấp hành để Ban Chấp hành xem xét, quyết định.

8. Có quyền chất vấn các mặt công tác của Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, Ban Chấp hành, các ủy viên Ban Chấp hành.

9. Có quyền ứng cử, đề cử vào Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra Liên hiệp Hội.

10. Có trách nhiệm báo cáo kết quả việc thực hiện kế hoạch công tác theo nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công phụ trách.

Chương II

NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC, PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG

Điều 3. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chấp hành hoạt động theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo; mọi công việc của Liên hiệp Hội được thảo luận tập thể, quyết định theo đa số và ghi thành nghị quyết của hội nghị Ban Chấp hành.

2. Hội nghị Ban Chấp hành chỉ được tổ chức khi có trên 50% số ủy viên Ban Chấp hành tham dự.

3. Các quyết nghị chỉ có giá trị khi được trên 50% tổng số ủy viên Ban Chấp hành dự họp tán thành, trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Liên hiệp Hội.

Điều 4. Phương thức hoạt động

1. Ban Chấp hành hoạt động trên cơ sở thảo luận tập thể và quyết định theo đa số. Các ủy viên Ban Chấp hành thực thi nhiệm vụ thông qua hoạt động tập thể của Ban Chấp hành và chịu trách nhiệm cá nhân.

2. Ban Chấp hành lãnh đạo, chỉ đạo Hội thành viên và các tổ chức có liên quan thực hiện các nhiệm vụ phù hợp Điều lệ Liên hiệp Hội Việt Nam, Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Hội và các nghị quyết của Đại hội, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên hiệp Hội.

Điều 5. Chế độ hội họp

1. Ban Chấp hành mỗi năm họp hai lần (sơ kết 6 tháng và tổng kết năm) và có thể họp bất thường khi có yêu cầu của trên 50% tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc Ban Thường vụ. Thư mời họp được gửi trước từ 7 đến 10 ngày qua hộp thư điện tử hoặc qua bưu điện (nếu cá nhân ủy viên Ban Chấp hành không có hộp thư điện tử).

2. Nội dung hội nghị được thông báo trước và có gửi kèm theo dự thảo báo cáo do Ban Thường vụ chuẩn bị.

3. Khi có các sự kiện lớn diễn ra ở Thành phố, trong và ngoài nước mà Liên hiệp Hội cần thể hiện thái độ, chính kiến và hành động kịp thời thì Chủ tịch Liên hiệp Hội thống nhất với Thường trực quyết định triệu tập hội nghị Ban Chấp hành đột xuất.

Điều 6. Chế độ cung cấp thông tin

1. Ủy viên Ban Chấp hành được cung cấp thông tin và tài liệu về các hoạt động chung của Liên hiệp Hội, các thông tin liên quan tới lĩnh vực hoạt động của ủy viên Ban Chấp hành.

2. Ủy viên Ban Chấp hành thường xuyên trao đổi thông tin trong Ban Chấp hành, khi phát hiện các vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được phân công phải kịp thời đề xuất những chủ trương, biện pháp giải quyết với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ hoặc Thường trực.

3. Thông tin, tài liệu, giấy mời, thông báo... của Liên hiệp Hội cung cấp cho ủy viên Ban Chấp hành có thể gửi qua bưu điện hoặc qua hộp thư điện tử, và ngược lại ủy viên Ban Chấp hành gửi báo cáo, đề xuất đến Ban Chấp hành có thể gửi qua bưu điện hoặc qua hộp thư điện tử.



Điều 7. Trách nhiệm của cơ quan Liên hiệp Hội

Cơ quan Liên hiệp Hội có trách nhiệm thực hiện các yêu cầu chính đáng của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Liên hiệp Hội trong việc cung cấp các thông tin cần thiết, các điều kiện liên quan đến việc nâng cao hiệu quả hoạt động của các ủy viên Ban Chấp hành.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Ủy viên Ban Chấp hành, các Hội thành viên, đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc Liên hiệp Hội, Cơ quan Liên hiệp Hội và các tổ chức liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Tổ chức, cá nhân có đóng góp xuất sắc trong việc thực hiện Quy chế được xem xét biểu dương, khen thưởng theo các quy định hiện hành của Nhà nước và Liên hiệp Hội. Trường hợp vi phạm các quy định tại Quy chế này, tùy từng mức độ và tình hình cụ thể sẽ xem xét kiểm điểm hoặc kỷ luật theo quy định của Nhà nước và của Liên hiệp Hội.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 3 Chương, 9 Điều, được Ban Chấp hành khóa VII, nhiệm kỳ 2019 - 2024 thông qua tại kỳ họp lần thứ III ngày 29 tháng 6 năm 2020 và thay thế Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 22/QĐ-LHH ngày 04/6/2014 của Chủ tịch Liên hiệp Hội khóa VI.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, tập thể, cá nhân phản ánh kịp thời về Cơ quan Liên hiệp Hội để tổng hợp báo cáo Ban Chấp hành xem xét, quyết định. Chỉ có Đại hội đại biểu hoặc Ban Chấp hành mới có quyền bổ sung, sửa đổi Quy chế này./.